

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MAI SƠN  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2022/HS-ST  
Ngày 07 - 3 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN- TỈNH SƠN LA**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Tráng A Tênh

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Hà Văn Sơ

2. Bà Nguyễn Thị Hồng

*Thư ký phiên tòa:* Bà Đinh Thị Phương Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2021/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2022/HSST-QĐ ngày 09 tháng 02 năm 2022 đối với các bị cáo:

**1. LÒ VĂN S.** Tên gọi khác: Lò Văn S1. Sinh ngày 01/01/1975 tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: Bản A, xã B, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 0/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn H (đã chết) và bà Lò Thị M (đã chết); Bị cáo có vợ là Lò Thị S2 (đã ly hôn); bị cáo có 01 con sinh năm 2000.

Tiền án: Tại Bản án số 196/2008/HSST ngày 15/9/2008 Lò Văn S bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xử phạt 48 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Tại Bản án số 13/2014/HSST ngày 26/12/2014 Lò Văn S bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Tại Bản án số 32/2017/HS-ST ngày 27/12/2017 Lò Văn S bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Lò Văn S chưa được xóa án tích.

Tiền sự: không.

Nhân thân: Tại Bản án số 36/HSST ngày 20/12/1997 Lò Văn S bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

Tại Bản án số 60/HSST ngày 29/8/2001 Lò Văn S bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Tại Bản án số 20/2005/HSST ngày 22/1/2005 Lò Văn S bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xử phạt 48 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo đã được đương nhiên xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/9/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

**2. LÒ VĂN H.** Tên gọi khác: không. Sinh ngày 27/5/1982 tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: Bản A1, xã B1, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 05/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn L và bà Lò Thị T; Bị cáo có vợ là Lò Thị D; bị cáo có 02 con sinh năm 2000 và sinh năm 2005.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/9/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Chị Lò Thị D, sinh năm: 1979. Địa chỉ: Bản A1, xã B1, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 02/9/2021, H điều khiển xe mô tô hiệu Wave màu đen, biển kiểm soát 26H9-6246 đi từ nhà đến nhà S để rủ S đi xã Chiềng Noi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La chơi, S đồng ý. S điều khiển xe mô tô chở H đi đến thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La thì S rủ H tìm mua hồng phiến để cùng nhau sử dụng, H đồng ý. S tiếp tục điều khiển xe mô tô đi đến bản Lọng Lăn, xã Nà Nhieu, huyện Sông Mã thì gặp 01 người đàn ông đang đi bộ ven đường. S đặt vấn đề mua 100.000VNĐ hồng phiến và đưa tiền, người đàn ông bảo S và H đợi để đi lấy hồng phiến. Khoảng 10 phút sau người đàn ông quay lại đưa cho S 01 gói nilon màu đỏ bên trong chứa 04 viên hồng phiến. S cầm gói hồng phiến vừa mua được và điều khiển xe chở H đi đến đoạn đường vắng rồi cùng H sử dụng hết 02 viên hồng phiến. S gói 02 viên hồng phiến còn lại vào mảnh nilon màu đỏ và cất vào túi quần phía trước bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô chở H đi đến bản Co Hỉnh, xã Chiềng Noi, huyện Mai Sơn thì bị tổ công tác Công an xã Phiêng Cầm và Công an xã Chiềng Noi kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Ngày 02/9/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định đối với vật chứng thu giữ khi bắt quả tang

Lò Văn S và Lò Văn H. Kết quả: Tổng khối lượng 02 viên nén màu hồng là 0,19 gam; trích rút toàn bộ để làm mẫu giám định, ký hiệu M.

Ngày 07/9/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La ra bản kết luận giám định số 1498, kết luận:

*“Mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy; loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,19 gam.”*

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKSMS ngày 15/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Lò Văn S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Lò Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, xử phạt bị cáo Lò Văn S từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, xử phạt bị cáo Lò Văn H từ 13 đến 16 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

*Về vật chứng:* Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nilon gói ma túy ban đầu được niêm phong theo quy định.

Trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – chị Lò Thị D: 01 xe mô tô hiệu Wave, màu đen, biển kiểm soát 26H9-6246.

*Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Miễn án phí hình sự cho các bị cáo Lò Văn S, Lò Văn H.

Bị cáo Lò Văn S tự bào chữa: Nhất trí với nội dung bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Lò Văn H tự bào chữa: Nhất trí với nội dung bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện Mai Sơn, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội*: Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Lò Văn S và Lò Văn H khai nhận do bản thân nghiện chât ma túy, ngày 02/9/2021, các bị cáo đã cùng nhau mua 04 viên hồng phiến với giá 100.000VNĐ nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân, các bị cáo đã cùng nhau sử dụng hết 02 viên hồng phiến, còn 02 viên hồng phiến khi các bị cáo đến bản Co Hình, xã Chiềng Nọi, huyện Mai Sơn thì bị phát hiện bắt quả tang, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm quả tang lập hồi 10 giờ 30 phút ngày 02/9/2021 của tổ công tác Công an xã Chiềng Nọi và xã Phiêng Pằn, huyện Mai Sơn và kết luận giám định số 1498 ngày 20/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La, kết luận 02 viên nén trong vụ án của các bị cáo là chât ma túy, loại chât Methamphetamine, tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận tổng khối lượng 0,19gam Methamphetamine thu giữ trong vụ án được cân tịnh dưới sự có mặt của các bị cáo, bị cáo Lò Văn S có 03 tiền án chưa được xóa án tích, với các chứng cứ nêu trên có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Lò Văn S phạm tội "Tàng trữ trái phép chât ma túy" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự; bị cáo Lò Văn S phạm tội "Tàng trữ trái phép chât ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chât ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chât ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

*c) Heroine, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

...

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:*

...

*o) Tái phạm nguy hiểm;*

..."

[3] *Xét tính chất vụ án:* Các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, nhận thức rõ được việc tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố tình tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân là hành vi nguy hiểm cho xã hội, cần lên mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo Lò Văn H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Bị cáo Lò Văn S có 03 tiền án chưa được xóa án tích, tuy nhiên đã được tính là tình tiết định khung hình phạt nên không được coi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

*Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn về việc đã làm nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phần nào đối với các bị cáo.

[5] *Về đồng phạm:* Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Bị cáo Lò Văn S là người khởi xướng, rủ bị cáo Lò Văn H đi mua ma túy để sử dụng, là người trực tiếp mua và cất giấu ma túy, do đó Lò Văn S là chủ mưu, thực hành tích cực trong vụ án. Bị cáo Lò Văn H sau khi được bị cáo S rủ đi mua ma túy đã nhất trí, cung cấp phương tiện và cùng bị cáo S đi mua ma túy, do đó bị cáo H là người giúp sức trong vụ án nên cần áp dụng Điều 58 Bộ luật hình sự để cân nhắc hình phạt đối với các bị cáo.

[6] *Về hình phạt bổ sung:* Qua điều tra xác minh các bị cáo không có tài sản gì đáng giá, cần miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[7] *Về vật chứng, xử lý vật chứng:*

Đối với 0,19gam Methamphetamine đã trích rút toàn bộ để làm mẫu giám định không hoàn lại.

Đối với vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nilon gói ma túy ban đầu được niêm phong theo quy định: Xét thấy đây là những vật dùng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Wave, màu đen, biển kiểm soát 26H9-6246: Xét thấy, đây là tài sản chung hợp pháp của bị cáo Lò Văn H và vợ là Lò Thị D, chị D không biết việc bị cáo đã dùng chiếc xe mô tô trên để đi mua ma túy nên cần trả lại cho chị D quản lý và sử dụng.

[8] *Về vấn đề khác:*

Về nguồn gốc ma túy, các bị cáo khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực bản Lọng Lăn, xã Nà Nhị, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La;

việc mua bán không có ai biết, chứng kiến, vì vậy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn không có cơ sở để điều tra xác minh.

Các bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên các cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội thì các bị cáo Lò Văn S, Lò Văn H được miễn án phí hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Lò Văn S 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/9/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Lò Văn H 14 (mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/9/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**2.** Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nilon gói ma túy ban đầu được niêm phong theo quy định.

Trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – chị Lò Thị Dâu: 01 xe mô tô hiệu Wave, màu đen, biển kiểm soát 26H9-6246.

**3.** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Miễn án phí hình sự cho các bị cáo Lò Văn S, Lò Văn H.

Báo cho các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 07/3/2022).

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKS huyện Mai Sơn;
- Chi cục THA huyện Mai Sơn;
- CA huyện Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Người có QLNV liên quan;
- Lưu: HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tráng A Tênh**